

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST
Ngày: 29-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu;
2. Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai (hình thức trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh T (*tên gọi khác:* H), sinh năm 1996; tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1974 và con bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1974; có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 2001; có con tên Nguyễn Trí T, sinh năm 2020; tiền sự: Ngày 12/7/2022, bị Công an xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, T đã nộp phạt vào ngày 19/9/2022; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy mà T sử dụng là Methamphetamin.

Vào khoảng giữa tháng 7/2022, T mua 800.000 đồng ma túy của người đàn ông tên N (*không rõ nhân thân lai lịch*) tại trước quán Massage X.O thuộc xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, với mục đích để sử dụng. Đến 18 giờ 00 phút, ngày 21/7/2022, T đến quán cà phê H thuộc ấp C, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương để uống cà phê thì bị Đội Cảnh sát kinh tế - Ma túy – Môi trường - Công an huyện Dầu Tiếng và Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần của T có 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Theo lời khai của T chất màu trắng chứa trong ống hút nhựa là ma túy đá, T tàng trữ với mục đích để sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 ống hút nhựa hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 kéo bằng kim loại; 01 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, cắt nhọn một đầu.

Bản kết luận giám định số 359/MT-PC09 ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,2951 gam, loại Methamphetamin (M1: 0,7329 gam và M2: 0,5622 gam).

Đối với người đàn ông tên N bán ma túy cho T, hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số 82/CTr-VKSĐT ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị:

- *Về hình phạt*: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử bị cáo Nguyễn Minh T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2022.

- *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 0,5782 gam, loại Methamphetamine (M1=0,5622 gam và M2=0,0160 gam) được đựng trong một bì thư được niêm phong ghi số 359/PC09 có chữ ký của Nguyễn Minh T (Người chứng kiến), Nguyễn Hoàng N (Cán bộ giao mẫu), Nguyễn Bảo N (Cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 kéo bằng kim loại; 01 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, cắt nhọn một đầu.

Tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Ngoài ra, bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng và Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 21/7/2022, tại quán cà phê H thuộc ấp C, xã An, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo T đã bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 1,2951 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Tại Bản kết luận giám định số 359/MT-PC09 ngày 27/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,2951 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo T được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục được quy định tại Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 và Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo T đủ căn cứ để Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố theo Cáo trạng số 82/CTr-VKSĐT ngày 31/10/2022 và việc truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đã làm cho nhiều người phải nghiện thứ chất độc hại mà Nhà nước cấm tàng trữ sử dụng là một trong những con đường dẫn đến căn bệnh xã hội khó điều trị và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật thế nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi tội phạm xảy ra.

[4] Bị cáo T là người nghiện ma túy, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là người hiểu rõ nhất về tác hại của chất ma túy, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, mua ma túy về tàng trữ trong người để sử dụng.

[5] Xét hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo T gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Dầu Tiếng cũng như của cả nước nói chung; đồng thời để bị cáo T thấy được sự nghiêm minh của pháp luật nên cần phải xử lý thật nghiêm bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm có điều kiện giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt sau này cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có con nhỏ sinh năm 2020 theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, đã thu giữ vật chứng và cần xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,5782 gam, loại Methamphetamine (M1=0,5622 gam và M2=0,0160 gam) được đựng trong một bì thư được niêm phong ghi số 359/PC09 có chữ ký của Nguyễn Minh T (Người chứng kiến), Nguyễn Hoàng N (Cán bộ giao mẫu), Nguyễn Bảo N (Cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 kéo bằng kim loại; 01 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, cắt nhọn một đầu.

[10] Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 46; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T (*tên gọi khác*: H) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

I. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T (*tên gọi khác*: H) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang, ngày 21/7/2022.

II. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,5782 gam, loại Methamphetamine (M1=0,5622 gam và M2=0,0160 gam) được đựng trong một bì thư được niêm phong ghi số 359/PC09 có chữ ký của Nguyễn Minh T (Người chứng kiến), Nguyễn Hoàng N (Cán bộ giao mẫu), Nguyễn Bảo N (Cán bộ nhận mẫu), Trịnh Quốc Long K (ĐTV) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 01 hộp quẹt ga (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, cắt nhọn một đầu.

(*Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng*).

III. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

IV. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 29/11/2022)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT - CA H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. Dầu Tiếng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Đồng